

Số: 6592 /BC-STC

Lai Châu, ngày 02 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 9 năm 2026

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND 19/9/2025 của UBND tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở báo cáo của các Sở quản lý ngành, lĩnh vực, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu tổng hợp, báo cáo tình hình giá thị trường tháng 9 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 9 NĂM 2026

1. Mặt bằng giá cả thị trường và diễn biến mặt bằng giá cả thị trường hàng hóa dịch vụ; nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa dịch vụ:

Tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu tháng 9/2026 so với tháng 8/2026, thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh ổn định, giá cả được kiểm soát, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng cho nhân dân, không xảy ra tình trạng sốt hàng hay tăng giá bất hợp lý làm bất ổn thị trường. Giá xăng dầu điều chỉnh tăng theo giá nhiên liệu thế giới; giá một số mặt hàng đồ uống và thuốc lá, may mặc, mũ nón và giày dép, ăn uống ngoài gia đình đồ dùng, dụng cụ gia đình trong tháng tăng là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2026 trên địa bàn tỉnh tăng 0,61% so với tháng trước.

2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI):

- Theo số liệu của Thống kê tỉnh Lai Châu, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 năm 2026 tỉnh Lai Châu tăng 0,61% so với tháng trước; tăng 4,72% so với tháng 12/2025; tăng 5,28% so với cùng kỳ năm trước; tăng 4,26% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

Nhóm hàng hóa, dịch vụ	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2024	Tháng 9/2025	Tháng 12/2025	Tháng 8/2026	
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG	107,51	105,28	104,72	100,61	104,26
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	109,16	105,37	103,77	100,20	105,51
<i>Trong đó: 1- Lương thực</i>	103,21	97,82	98,81	99,74	100,38
<i>2- Thực phẩm</i>	109,14	105,88	103,51	100,16	106,03
<i>3- Ăn uống ngoài gia đình</i>	114,08	109,08	109,03	100,71	107,10
II. Đồ uống và thuốc lá	105,95	103,80	103,70	100,69	101,98
III. May mặc, mũ nón và giày dép	107,62	108,30	107,91	100,32	105,82
IV. Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	107,05	104,29	104,64	100,01	103,79
V. Thiết bị và đồ dùng gia đình	106,66	103,88	103,76	100,55	102,29
VI. Thuốc và dịch vụ y tế	108,56	100,42	100,43	100,00	100,28
<i>Trong đó: Dịch vụ y tế</i>	111,80	100,00	100,00	100,00	100,00
VII. Giao thông	107,48	111,79	112,40	103,73	106,00
VIII. Thông tin và truyền thông	102,09	100,95	100,95	99,62	100,49
IX. Giáo dục	99,73	99,25	99,15	100,02	100,77
<i>Trong đó: Dịch vụ giáo dục</i>	100,53	100,53	100,53	100,00	100,27
X. Văn hóa, giải trí và du lịch	103,86	103,56	101,92	99,89	103,13
XI. Hàng hóa và dịch vụ khác	109,75	106,75	106,41	100,01	105,38
Chỉ số giá vàng	185,81	114,27	95,59	103,26	146,36
Chỉ số giá đô la Mỹ	104,41	98,90	99,17	99,28	101,22

So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 8 nhóm tăng giá; 2 nhóm giảm giá và 01 nhóm không biến động, cụ thể: Nhóm giao thông tăng 3,73%; Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,69%; Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,55%; Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,32%; Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,2%; Nhóm giáo dục tăng 0,02%; Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,01%; Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,01%; Nhóm thông tin và truyền thông giảm 0,38%; Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,11%; Nhóm hàng Thuốc và dịch vụ y tế không biến động.

Trong tháng giá vàng tăng 3,26% và giá Đô la Mỹ giảm 0,72% so với tháng trước.

- Thực trạng, nguyên nhân của các yếu tố tác động đến CPI: Tháng 9/2026 giá xăng dầu điều chỉnh tăng theo giá nhiên liệu thế giới; giá một số mặt hàng đồ uống và thuốc lá, may mặc, mũ nón và giày dép, ăn uống ngoài gia đình đồ dùng, dụng cụ gia đình trong tháng tăng là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2026 trên địa bàn tỉnh tăng 0,61% so với tháng trước. Giá vàng, giá đôla Mỹ trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng của giá vàng, giá đôla thế giới và giá trong nước.

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

Trong tháng, giá thóc tẻ thường (khang dân) giao động từ 11.000-13.000 đồng/kg (bình quân giảm 167 đồng/kg); thóc tám thơm giao động từ 14.000-15.000 đồng/kg; giá gạo tẻ thường (khang dân) dao động từ 16.000-17.000 đồng/kg; gạo tám thơm dao động từ 17.000-18.000 đồng/kg (bình quân giảm 333 đồng/kg).

Giá thịt lợn hơi (lợn trắng) dao động từ 65.000-70.000 đồng/kg; giá thịt lợn thăn (lợn trắng) giao động từ 140.000-150.000 đồng/kg (bình quân tăng 1.667 đồng/kg); giò lụa 130.000-140.000 đồng/kg (bình quân giảm 9.000 đồng/kg); giá thịt bò dao động từ 270.000-280.000 đồng/kg.

Giá thịt gà ta dao động từ 160.000-170.000 đồng/kg; gà công nghiệp dao động từ 120.000-130.000 đồng/kg (bình quân giảm 3.333 đồng/kg).

Giá một số rau, củ, quả (cà chua, cải xanh, bí xanh) giảm do vào mùa vụ, nguồn cung dồi dào, ngoài ra giá của một số loại rau, củ quả khác (bắp cải, cà rốt...) vẫn tăng nhẹ do trái vụ phải nhập từ địa phương khác nên chưa đáp ứng được thị trường.

Giá bán lẻ gas Petrolimex trên địa bàn các xã, phường trong tháng 9 tăng so với tháng 8 giao động từ 620.000-645.000 đồng/bình/12kg (bình quân tăng 12.500 đồng/bình/12kg). Trong tháng Công ty TNHH MTV xăng dầu Lai Châu có 04 lần điều chỉnh giá bán lẻ xăng, dầu do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng; giá nước sạch sinh hoạt ổn định so với tháng trước.

(Có Bảng phụ lục thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ kèm theo)

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá: Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 76/2026/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 Quy định danh mục các khoản thu, mức thu

và cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ tuyển sinh, các dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Sở Tài chính có Công văn số 6326/STC-QLGCS ngày 23/9/2026 về xin ý kiến tham gia vào hồ sơ dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Tình hình triển khai chương trình bình ổn thị trường và các biện pháp bình ổn giá: Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 7999/UBND-KTN ngày 18/9/2026 về việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ quản lý, điều hành giá những tháng còn lại năm 2026; ngoài ra các Sở, ngành có văn bản¹ đôn đốc, triển khai gửi đến các cơ quan, đơn vị thực hiện.

3. Công tác định giá của tỉnh: Các Sở quản lý, ngành lĩnh vực thẩm định trình UBND tỉnh ban hành 03 Quyết định² về định giá hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh (*Trong đó: đã ban hành: 02 Quyết định; đang trình ban hành: 01 Quyết định*). Ngoài ra UBND xã Nậm Hàng ban hành Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 04/9/2026 về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại Chợ trung tâm xã Nậm Hàng được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước.

4. Tình hình thực hiện kê khai giá: Trong tháng 9/2026 các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh thực hiện tiếp nhận 12 lượt kê khai giá (*kê khai giá dịch vụ vận tải: 03 hồ sơ; kê khai giá xăng dầu thành phẩm: 06 hồ sơ; kê khai giá mặt hàng LPG: 03 hồ sơ*) đảm bảo đúng thời gian quy định.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: Không có.

6. Các nội dung liên quan khác

- Tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo tình hình giá cả thị trường đảm bảo đúng thời gian quy định.

¹ Công văn số 4762/SXD- KT&VLXD ngày 08/9/2026 của Sở Xây dựng V/v đôn đốc cung cấp thông tin số liệu phục vụ theo dõi, quản lý giá, rà soát nhu cầu và báo cáo nguồn cung vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh (lần 2); Công văn số 5934/STC-QLGCS ngày 10/9/2026 của Sở Tài chính V/v triển khai Quyết định số 63/2026/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND ngày 19/9/2025.

² Thuế tỉnh Lai Châu tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 22/9/2026 về việc ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung đối với ô tô, xe máy ban hành kèm theo trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 Ban hành đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Trình UBND tỉnh Quyết định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lai Châu (tại Tờ trình số 6659/TTr-SNNMT ngày 18/9/2026)

- Công tác xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, vật chứng vụ án: Sở Tài Tài chính ban hành Quyết định số 190/QĐ-STC ngày 15/9/2026 Phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện bán tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (Thông báo số 6115/TB-STC ngày 16/9/2026 và TB số 6430/TB-STC ngày 28/9/2026), thực hiện ký hợp đồng bán đấu giá tài sản với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định; tham gia hội đồng xác định giá khởi điểm bán đấu giá đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo đề nghị của Công an tỉnh: 01 lượt.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo Thông tư hướng dẫn phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung; hồ sơ dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 19/2026/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ Công Thương quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

1. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu tháng 10 năm 2026.

- Nhóm hàng lương thực, thực phẩm như: thóc, gạo tẻ thường, gạo tẻ ngon, gạo nếp, giá thịt gia súc, gia cầm, mặt hàng hải sản tươi sống tăng do nguồn cung và giá đầu vào tăng chưa đáp ứng được thị trường; các mặt hàng rau củ, quả có sự biến động tùy theo mùa vụ.

- Các nhóm có xu hướng tăng: Nhóm vật tư nông nghiệp; đồ uống, bánh kẹo, thuốc lá; vật liệu xây dựng, chất đốt; giao thông.

- Nhóm thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế; nhóm giáo dục; nhóm Văn hóa, giải trí và du lịch ổn định.

- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas, giá Đô la Mỹ biến động theo giá trong nước và thế giới.

2. Dự kiến phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá: Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục hoàn thiện tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giá hàng hóa, dịch vụ theo quy định.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Chủ động theo dõi tình hình biến động của giá cả thị trường, tổng hợp báo cáo của các Sở quản lý ngành, lĩnh vực, kịp thời báo cáo tình hình giá thị trường định kỳ đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, chế độ báo cáo giá thị trường.

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở quản lý ngành, lĩnh vực theo chức năng nhiệm vụ chủ động theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thuộc lĩnh vực quản lý để tham mưu UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp quản lý điều hành phù hợp, kịp thời; chủ động dự báo và có phương án đảm bảo cân đối cung cầu, điều tiết hoạt động sản xuất, bảo đảm cung ứng, lưu thông, phân phối, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến, nhất là các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như xăng dầu, vật liệu xây dựng, lương thực, thực phẩm, giống vật tư nông nghiệp, dịch vụ vận tải,...

- Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền tham mưu UBND tỉnh quyết định phải bãi bỏ, sửa đổi bổ sung, ban hành mới theo quy định Luật Giá và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Tham mưu thành lập Hội đồng định giá tài sản thực hiện nhiệm vụ định giá tài sản theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tổ tụng hình sự (nếu có); tiếp tục tham mưu bán đấu giá tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do Thi hành án dân sự tỉnh chuyển giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác (nếu có).

Trên đây là báo cáo giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 9 năm 2026, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá - Bộ Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục QLG - BTC (b/c);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Các Sở: Nông nghiệp & Môi trường, Công thương, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT của Sở (để đăng tải);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, QLGCS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Quý Dương